

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ HỦY XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Quyết định xóa nợ	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4917	4918	4931	4943	4944
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9 = 10+11+12+13+14</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>	<i>14</i>
I	Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh							1.181.341	-		65.553	118.639	-
1	Nguyễn Văn Bằng	4300140693	Hẻm 28 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Số 763/QĐ-UBND ngày 17/05/2023	212093089	1/1/1980	CA Quảng Ngãi	355.916		171.724	65.553	118.639	
2	Phan Thị Nhộng	4300288139	197 Nguyễn Bá Loan, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	Số 763/QĐ-UBND ngày 17/05/2023	210961038	1/1/1980	CA Quảng Ngãi	825.425		206.605	28.520	590.300	